

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU DU LỊCH**



**Duy Tan University
Hospitality & Tourism Institute**

Đại Học Duy Tân
Viện Đào Tạo & Nghiên Cứu Du Lịch

SỔ TAY SINH VIÊN

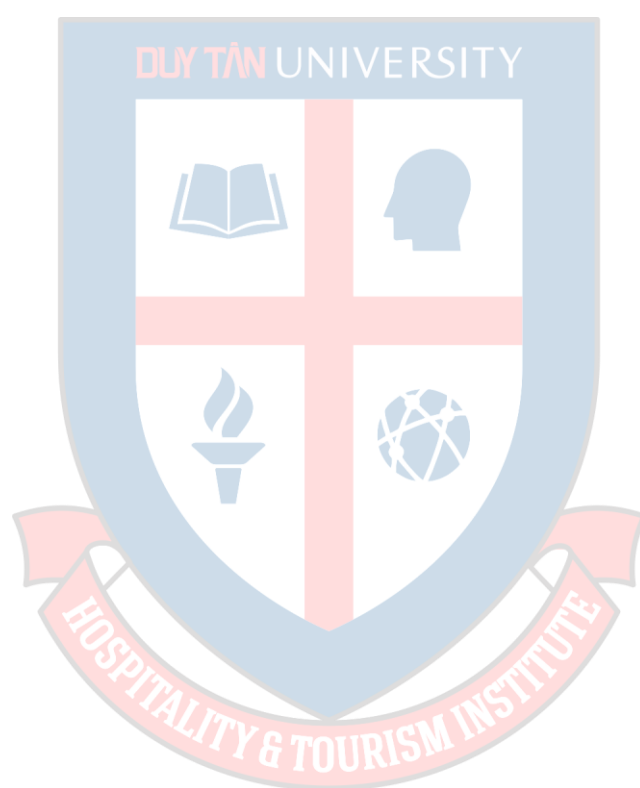
(Tài liệu chỉ sử dụng cho sinh viên Viện ĐT&NC Du lịch)

Đà Nẵng, tháng 10 năm 2020

MỤC LỤC

I. TÀI KHOẢN MYDTU	4
II. ĐĂNG KÝ TÍN CHỈ	6
1. Quy định về việc đăng ký	6
2. Cách đăng ký tín chỉ.....	7
3. Các mẫu đơn liên quan:	7
III. ĐIỀU KIỆN THAM GIA THỰC TẬP VÀ THI TỐT NGHIỆP	9
1. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và khách sạn.....	10
2. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và lữ hành.....	11
3. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và nhà hàng chuẩn PSU.....	13
4. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và khách sạn chuẩn PSU	14
5. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và lữ hành chuẩn PSU	15
6. Các câu hỏi thường gặp	17
IV. CÔNG NHẬN VÀ XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	18
1. Điều kiện công nhận tốt nghiệp.....	18
2. Xếp loại tốt nghiệp.....	20
V. CÁC MẪU ĐƠN CẦN BIẾT	20
1. Đơn xin bảo lưu	20
2. Đơn xin học lại.....	21
3. Đơn xin chuyển ngành.....	21
5. Đơn xin tham dự tốt nghiệp	22
VI. ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN	22
1. Quy định chung.....	22
2. Hướng dẫn đánh giá rèn luyện sinh viên.....	23
VII. HỌC PHÍ	25
VIII. MIỄN GIẢM HỌC PHÍ	26
IX. THÔNG TIN CÁC PHÒNG BAN LIÊN QUAN	27
1. Viện Đào tạo và Nghiên cứu Du lịch	27
2. Phòng Công tác sinh viên	27
3. Phòng Đào tạo ĐH&Sau ĐH	27
4. Trung tâm CSE.....	28

5.	Trung tâm Giáo dục thể chất và Quốc phòng	28
6.	Phòng Kế hoạch Tài chính	28
7.	Trung tâm Tin học.....	28
8.	Trung tâm ngoại ngữ Duy Tân	28



I. TÀI KHOẢN MYDTU

Mỗi sinh viên sẽ được cấp 1 tài khoản MyDTU. Sinh viên sẽ sử dụng tài khoản này trong toàn bộ thời gian theo học tại trường.

Mục đích: đăng ký-hủy môn học, theo dõi lịch học, theo dõi điểm.

Thời điểm cấp tài khoản: khi tân sinh viên theo học buổi học chính trị đầu khóa.

Thời điểm khóa tài khoản: sinh viên đã bảo lưu, bị buộc thôi học, không còn học tại trường hoặc đã tốt nghiệp.

*Sinh viên **BẮT BUỘC** phải đổi mật khẩu mặc định để sử dụng MyDTU

Sinh viên đăng nhập vào: <https://mydtu.duytan.edu.vn/> sẽ hiện ra giao diện:

The screenshot displays the MyDTU web interface. At the top, there is a navigation bar with the DTU logo and links for Trang chủ, DTU Mail, Learning, Forum, and e-Lib. A language selector shows 'Việt Nam' and 'English'. Below the navigation bar, the 'my DUYTÂN' logo is prominent. A digital clock shows '15:20:04' and the date 'Thứ hai, ngày 24 tháng 8 năm 2020'. On the right, there are links for 'DUY TÂN Gmail', 'HỌC TẬP TRỰC TUYẾN', and 'DIỄN ĐÀN HỌC TẬP DTU'. The main content area is titled 'Lịch Cá nhân' and shows a calendar for the period '24/08/2020 - 30/08/2020'. The calendar is a grid with columns for days of the week (T2, 24 to CN, 30) and rows for hours (7^{sa} to 2^{ch}). A sidebar on the left contains a menu with various options: Thông tin Cá nhân, Tin tức & Thông báo, Lịch, Học tập, Cố vấn Học tập, Đánh giá & Khảo sát, Thư viện, Sổ tay Sinh viên, Các Vấn đề Cơ sở Vật chất, Phần mềm, Kiểm định Chất lượng, Học phí, and Quy định Sử dụng myDuyTan.

Trong đó có các mục quan trọng:

1. Mục “Thông tin cá nhân”: chứa thông tin cá nhân, mật khẩu, đổi mật khẩu và tìm kiếm người dùng khác.
2. Mục “Tin tức và thông báo”: cập nhật tất cả các thông báo cần thiết, kể cả thời gian đăng ký tín chỉ.
3. Mục “Lịch”: xem lịch học và lịch cá nhân

4. Mục “Học tập: đây là mục cực kỳ quan trọng. Sinh viên dùng để xem chương trình học toàn khóa, đăng ký môn học, xem điểm, xem đề cương môn học, thông tin giảng viên,...

Mã Lớp	Tên Môn	Hình Thức	Bậc Học	
CHI 201 I	Trung Ngữ Trung Cấp 1 Giảng viên: I Điện thoại: N Email (DTU):	LEC	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
CUL 376 E	Văn Hóa Anh Giảng viên: I Điện thoại: I Email (DTU):	LEC	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
ENG 204 M	Ngữ Pháp Anh Văn Nâng Cao Giảng viên: T Điện thoại: N Email (DTU):	LEC	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
ENG 206 G	Độc 2 Giảng viên: Điện thoại: Email (DTU):	LEC	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
ENG 207 S	Viết 2 Giảng viên: I Điện thoại: N Email (DTU):	LEC	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
ENG 208 K	Nghe 2 Giảng viên: T Điện thoại: 05 Email (DTU):	LEC	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
ENG 209 O	Nói 2 Giảng viên: Điện thoại: I	LEC	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
ES 102 ACU	Chạy Bền & Nhảy Xa Giảng viên: Điện thoại: I Email (DTU):	DEM	Đại Học, Cao Đẳng	Xem Đề cương Xem Bài tập
	Tổng Quan Ngành Lưu Trú Giảng viên: HQ			Xem Đề cương

5. Mục “Cố vấn học tập”: thông tin về giảng viên cố vấn học tập (họ tên, email, SĐT,...

6. Mục “Sổ tay sinh viên”: giới thiệu về Chương trình Đào tạo, Môn học, Lớp học & Kỳ học và các phụ lục

7. Mục “Học phí”: quy định về các tính học phí, lịch sử thanh toán, sổ biên lai học phí, dự trừ học phí,...

***** Các câu hỏi thường gặp:**

- Quên mật khẩu MyDTU phải làm gì?
⇒ Liên hệ trung tâm CSE (tầng 8 – cơ sở Quang Trung). Khi đi mang theo thẻ sinh viên và CMND để được cấp lại mật khẩu.
- Đăng nhập MyDTU không được, có thông báo “Bạn không còn được phép truy cập vào Hệ thống MyDuyTan”?
⇒ Sinh viên đã tốt nghiệp hoặc bị buộc thôi học. Sinh viên liên hệ giáo vụ Khoa để được hướng dẫn.

II. ĐĂNG KÝ TÍN CHỈ

Đăng ký tín chỉ áp dụng cho sinh viên chương trình thường kể từ HK2 năm học 2020-2021.

Chương trình tiên tiến PSU sẽ học theo chế độ niên chế (trường xếp lịch học) kể từ HK2 năm học 2020-2021.

1. Quy định về việc đăng ký

a. Đăng ký/rút môn trên hệ thống: thời gian thực hiện theo thông báo của nhà trường

+ Sinh viên phải hoàn thành học phí của học kỳ hiện tại mới được đăng ký học tập cho học kỳ tới ở kỳ đăng ký chính.

+ Sinh viên có trách nhiệm theo dõi kết quả đăng ký tín chỉ học tập của mình và những thông báo điều chỉnh (nếu có) tại lịch học.

+ Điều kiện đăng ký học phần học tập được quy định trong chương trình đào tạo của từng chuyên ngành (Điều kiện bắt buộc, tiên quyết, song hành, trước sau). Sinh viên có học phần bắt buộc bị điểm F phải đăng ký học lại học phần đó ở một trong các học kỳ tiếp theo cho đến khi đạt điểm A, B, C hoặc D.

+ Sinh viên có học phần tự chọn bị điểm F phải đăng ký học lại học phần đó hoặc học đổi sang học phần tự chọn tương đương khác.

+ Sinh viên được quyền đăng ký học lại đối với các học phần bị điểm từ D đến A- để cải thiện điểm trung bình chung tích lũy.

+ Sinh viên được phép đăng ký tham dự các học phần nằm ngoài chương trình đào tạo để bổ túc kiến thức theo nhu cầu cá nhân hoặc tích lũy cho chương trình đào tạo khác nếu tổng khối lượng đăng ký chưa vượt quá giới hạn cho phép. Sinh viên có thể đăng ký điểm P hay điểm đỗ môn cho các học phần này cũng như cho các học phần nằm trong yêu cầu bắt buộc của (các) chương trình đang đăng ký học lấy bằng.

b. Rút học phần: thời hạn theo quy định của phòng Đào tạo

- Sau thời hạn đăng ký và bỏ môn cho phép, nếu sinh viên nhận thấy không thể hoàn thành tốt khối lượng đã đăng ký học tập thì có thể làm đơn xin rút học phần để không đánh giá kết quả chính thức học phần đó nhưng điểm được lưu trong hồ sơ học tập là W/R.

c. Quy định:

Số tín chỉ đăng ký tối đa:

- Chương trình thường: 19tc + 1tc thể dục

- Chương trình PSU: 20tc + 1tc thể dục

- Học kỳ hè: 12tc đối với tất cả các chương trình. Sinh viên năm cuối bắt buộc phải tham gia học kỳ hè để đảm bảo tiến độ tốt nghiệp.

2. Cách đăng ký tín chỉ

BƯỚC 1 : Xác định môn cần đăng ký học: sinh viên vào My DTU Học tập Chương trình dự kiến Khung chương trình dự kiến (kéo xuống cuối cùng – dòng thứ 2 từ dưới lên)

BƯỚC 2 : xem lịch dự kiến để xếp lịch học: sinh viên vào :
<http://courses.duytan.edu.vn/>

Làm theo hướng dẫn để chọn mã môn ở trên mà sinh viên cần đăng ký, sẽ có thông tin giảng viên, thời gian, địa điểm học,...

BƯỚC 3: xếp lịch học: sinh viên lưu ý 1 kì học sẽ có 2 giai đoạn, sinh viên cần lưu ý để tránh dồn hết vào 1 giai đoạn lịch nặng và thi nhiều, đợt sau lại trống lịch .

Quan trọng của phần này là sinh viên tìm được **MÃ ĐĂNG KÝ** của lớp phù hợp với thời gian biểu của mình copy lưu vào file word nên tạo bảng thời khóa biểu cho giai đoạn 1 và giai đoạn 2 ra để tránh bị trùng giờ trùng lịch, đi 2 cơ sở xa nhau trong một buổi.

Trước ngày đăng ký sinh viên vào COURSE Xem còn chỗ không để xếp lại lịch kịp thời

BƯỚC 4 : Ngày đăng ký sinh viên vào my DTU Học tập Đăng ký môn học, Copy **MÃ LỚP** sinh viên đã lưu vào file word dán vào phần đăng ký và **CLICK** đăng ký lớp.

3. Các mẫu đơn liên quan:

Sinh viên tải mẫu đơn tại: <http://dtu-hti.edu.vn/quy-dinh-bieu-mau-ls2>

a. Phiếu đăng ký môn học: sử dụng khi sinh viên muốn đăng ký môn học nhưng không đăng ký được trên MyDTU

Cách điền mẫu đơn:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc						MẪU SV01
PHIẾU ĐĂNG KÝ MÔN HỌC						
Học kỳ ⁵ Năm học 20.....-20.....						
Kính gửi: - Trường phòng Đào tạo ĐH & SDH; - Trường Khoa: ^{3,1} - Thầy / Cô có văn học tập.						
Tôi tên là (chữ tự hoa) : ¹ Ngày sinh:/...../..... ²						
MSSV: ³ Khoa: ^{3.1} Lớp: ⁴						
Trình độ đào tạo: (đánh dấu X vào ô tương ứng) <input type="checkbox"/> Đại học; <input type="checkbox"/> Cao đẳng; <input type="checkbox"/> Liên thông						
Hệ: Chính quy; Khóa: ⁵ Số điện thoại: ⁶ Email: ⁶						
Số tín chỉ đã đăng ký của HK.....(năm học 20.....-20.....) tính đến nay(chưa kể TC Thẻ dực): ⁷ Tín chỉ.						
Nay tôi làm phiếu này xin được đăng ký môn học trong học kỳ.....(năm học 20.....-20.....) như sau: (Tổng số tín chỉ tối thiểu là : 12TC; Tổng số tín chỉ tối đa là: 19TC đối với chương trình bình thường và 20TC đối với chương trình quốc tế)						
STT	Mã môn học		Tên môn học	Số tín chỉ	Mã hiệu lớp	Ghi chú
	Chữ	Số				
1.	8	9	10	11	12	
2.						
3.						
4.						
5.						
6.						
7.						
8.						
9.						
10.						
Tổng số tín chỉ đăng ký						

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN HỌC TẬP		Đà Nẵng, ngày..... tháng..... năm 20.....
Đà Nẵng, ngày... tháng... năm 20..... (Ký và ghi rõ họ tên)		NGƯỜI VIẾT (Ký và ghi rõ họ tên)

XÉT DUYỆT CỦA KHOA	XÉT DUYỆT CỦA P. ĐÀO TẠO ĐH & SDH
Đà Nẵng, ngày... tháng... năm 20..... (Ký và ghi rõ họ tên)	Đồng ý cho SV đăng ký tín chỉ. Đà Nẵng, ngày... tháng... năm 20.....

Giải thích cho các mục 0 đến 12.

0: là chữ số hiện thị kỳ học (1,2 hoặc hệ)

Mục 1 2 3: Điền đầy đủ, chính xác.

3.1: Điền Khoa đang theo học, Nếu là **DLK, PSU DLK, PSU DLH** thì điền khoa Khách sạn nhà hàng Quốc tế

Nếu là **DLL, PSU DLL, Quản trị sự kiện & giải trí** thì điền khoa Du lịch Lễ hành Quốc tế

4: Là lớp sinh hoạt của sinh viên Vd: K25DLK1

5: Là 2 chữ số đầu của mã số sinh viên, VD(mssv: 250002552 thì sẽ là khóa 25)

6: Điền đầy đủ, chính xác

7: Số tín chỉ đã đăng kí được trên hệ thống Mydtu của sinh viên, nếu chưa đăng kí được trên hệ thống Mydtu thì điền 0.

8: Là phần chữ của Mã môn học

9: Là phần số của mã môn học

Vd cho mục 8 và 9: Môn âm thực Việt Nam có mã Môn học là: CSN161 thì CSN là phần chữ, 161 là phần số.

10: Điền đầy đủ, chính xác.

11: Là số tín chỉ của môn học

12: Là chữ cái phía sau của mã môn học vd: CSN161 B1 thì mã hiệu lớp sẽ là B1

b. Đơn xin đăng ký học vượt: sử dụng cho sinh viên đang học HK2 năm 3 trở đi. Số tín chỉ đăng ký vượt được nhiều nhất là 03 tín chỉ. sinh viên chỉ đăng ký học vượt cho 2 học kì chính, không áp dụng cho học kì hè.

Cách điền mẫu đơn:

<p style="text-align: center;">CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc</p> <p style="text-align: right;">MẪU SV02</p> <p style="text-align: center;">ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ HỌC VƯỢT</p> <p>Học kỳ ...0... Năm học 20.....- 20..... - Trường Khoa:4..... Kính gửi: - Trường phòng Đào tạo ĐH & SDH; - Thầy / Cô cố vấn học tập.</p> <p>Tôi tên là (chữ in hoa) :1..... Ngày sinh:2..... MSSV:3..... Khoa:4..... Lớp:5..... Trình độ đào tạo: (đánh dấu X vào ô tương ứng) <input type="checkbox"/> Đại học; <input type="checkbox"/> Cao đẳng; <input type="checkbox"/> Liên thông Hệ: Chính quy; Khóa:6..... Số điện thoại:7..... Email:7..... Số tín chỉ đã đăng ký :8..... Nay tôi làm đơn này xin được đăng ký thêm học phần. Lý do:9.....</p> <p>Liệt kê các học phần xin đăng ký thêm:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Mã môn học Chữ Số</th> <th>Tên môn học</th> <th>Số tín chỉ</th> <th>Số hiệu lớp</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.</td> <td>10 11</td> <td>12</td> <td>13</td> <td>14</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td colspan="4" style="text-align: center;">Tổng số tín chỉ xin đăng ký thêm</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p style="text-align: center;">Ý KIẾN CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP</p> <p>Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 20..... (Ký và ghi rõ họ tên)</p> <p style="text-align: right;">Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 20..... NGƯỜI VIẾT (Ký và ghi rõ họ tên)</p>	STT	Mã môn học Chữ Số	Tên môn học	Số tín chỉ	Số hiệu lớp	Ghi chú	1.	10 11	12	13	14		2.						3.						Tổng số tín chỉ xin đăng ký thêm						<p style="text-align: center;">XÉT DUYỆT CỦA KHOA</p> <p style="text-align: center;">XÉT DUYỆT CỦA P. ĐÀO TẠO ĐH & SDH</p> <p>Đồng ý cho SV ĐK thêm tín chỉ. Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 20..... (Ký và ghi rõ họ tên)</p> <p>Giải thích cho các mục:</p> <p>0: là chữ số hiển thị kỳ học (1,2 hoặc hệ) Mục 1 2 3: Điền đầy đủ, chính xác.</p> <p>4: Điền Khoa đang theo học, Nếu là DLK, PSU DLK, PSU DLH thì điền khoa Khách sạn nhà hàng Quốc tế Nếu là DLL, PSU DLL, Quán trị sự kiện & giải trí thì điền khoa Du lịch Lữ hành Quốc tế</p> <p>5: Là lớp sinh hoạt của sinh viên Vd: K25DLK1</p> <p>6: Là 2 chữ số đầu của mã số sinh viên, Vd(mssv: 250002552 thì sẽ là khóa 25)</p> <p>7: Điền đầy đủ, chính xác.</p> <p>8: Số tín chỉ đã đăng kí được trên hệ thống Mydtu của sinh viên,</p> <p>9: Yêu cầu ghi rõ lý do, nội dung thuyết phục, chính xác.</p> <p>10: Là phần chữ của mã môn học</p> <p>11: Là phần số của mã môn học Vd cho mục 10 và 11: Môn âm thực Việt Nam có Mã môn học là: CSN161 thì CSN là phần chữ, 161 là phần số.</p> <p>12: Điền đầy đủ, chính xác.</p> <p>13: Là số tín chỉ của môn học.</p> <p>14: Là chữ cái phía sau của mã môn học vd: CSN161 B1 thì Số hiệu lớp sẽ là B1.</p>
STT	Mã môn học Chữ Số	Tên môn học	Số tín chỉ	Số hiệu lớp	Ghi chú																										
1.	10 11	12	13	14																											
2.																															
3.																															
Tổng số tín chỉ xin đăng ký thêm																															

c. Đơn xin rút bớt học phần đã đăng ký: sử dụng khi hết thời gian đăng ký/hủy môn trên MyDTU. Môn được rút sẽ nhận điểm W/R. Môn bị điểm W/R sẽ bị tính vào số tín chỉ nợ, ảnh hưởng đến việc xếp loại tốt nghiệp.

Cách điền mẫu đơn:

<p style="text-align: center;">CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc</p> <p style="text-align: right;">MẪU SV03</p> <p style="text-align: center;">ĐƠN XIN RÚT BỚT HỌC PHẦN ĐÃ ĐĂNG KÝ</p> <p>Học kỳ ...0... Năm học 20.....- 20..... Kính gửi: - Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân; - Trường Khoa:4..... - Viện Đào tạo và Nghiên cứu Du lịch; - Thầy / Cô cố vấn học tập.</p> <p>Tôi tên là (chữ in hoa) :1..... Ngày sinh:2..... MSSV:3..... Khoa:4..... Lớp:5..... Trình độ đào tạo: (đánh dấu X vào ô tương ứng) <input type="checkbox"/> Đại học; <input type="checkbox"/> Cao đẳng; <input type="checkbox"/> Liên thông Hệ: Chính quy; Khóa:6..... Số điện thoại:7..... Email:7..... Số tín chỉ đã đăng ký :8..... Nay tôi làm đơn này xin được rút bớt học phần đã đăng ký. Lý do:9.....</p> <p>Liệt kê các học phần xin rút:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Mã môn học Chữ Số</th> <th>Tên môn học</th> <th>Số tín chỉ</th> <th>Số hiệu lớp</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.</td> <td>10 11</td> <td>12</td> <td>13</td> <td>14</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>4.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>5.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>6.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>7.</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td colspan="4" style="text-align: center;">Tổng số tín chỉ xin rút</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p style="text-align: center;">Ý KIẾN CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP</p> <p>Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 20..... (Ký và ghi rõ họ tên)</p> <p style="text-align: right;">Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 20..... NGƯỜI VIẾT (Ký và ghi rõ họ tên)</p>	STT	Mã môn học Chữ Số	Tên môn học	Số tín chỉ	Số hiệu lớp	Ghi chú	1.	10 11	12	13	14		2.						3.						4.						5.						6.						7.						Tổng số tín chỉ xin rút						<p style="text-align: center;">XÉT DUYỆT CỦA KHOA</p> <p style="text-align: center;">XÉT DUYỆT CỦA P. ĐÀO TẠO ĐH & SDH</p> <p>Đồng ý cho SV được rút tín chỉ. Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 20..... (Ký và ghi rõ họ tên)</p> <p>Giải thích cho các mục</p> <p>0: là chữ số hiển thị kỳ học (1,2 hoặc hệ) Mục 1 2 3: Điền đầy đủ, chính xác.</p> <p>4: Điền Khoa đang theo học, Nếu là DLK, PSU DLK, PSU DLH thì điền khoa Khách sạn nhà hàng Quốc tế Nếu là DLL, PSU DLL, Quán trị sự kiện & giải trí thì điền khoa Du lịch Lữ hành Quốc tế</p> <p>5: Là lớp sinh hoạt của sinh viên Vd: K25DLK1</p> <p>6: Là 2 chữ số đầu của mã số sinh viên, Vd(mssv: 250002552 thì sẽ là khóa 25)</p> <p>7: Điền đầy đủ, chính xác.</p> <p>8: Số tín chỉ đã đăng kí được trên hệ thống Mydtu của sinh viên,</p> <p>9: Yêu cầu ghi rõ lý do vì sao rút môn, nội dung thuyết phục, chính xác.</p> <p>10: Là phần chữ của mã môn học</p> <p>11: Là phần số của mã môn học Vd cho mục 10 và 11: Môn âm thực Việt Nam có Mã môn học là: CSN161 thì CSN là phần chữ, 161 là phần số.</p> <p>12: Điền đầy đủ, chính xác.</p> <p>13: Là số tín chỉ của môn học.</p> <p>14: Là chữ cái phía sau của mã môn học vd: CSN161 B1 thì Số hiệu lớp sẽ là B1.</p>
STT	Mã môn học Chữ Số	Tên môn học	Số tín chỉ	Số hiệu lớp	Ghi chú																																																		
1.	10 11	12	13	14																																																			
2.																																																							
3.																																																							
4.																																																							
5.																																																							
6.																																																							
7.																																																							
Tổng số tín chỉ xin rút																																																							

d. Đơn xin chuyển lớp:

Cách điền mẫu đơn:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc		MẪU SV04				
ĐƠN XIN CHUYỂN LỚP						
Học kỳ ...0... Năm học 20.....- 20.....						
Kính gửi: - Trường phòng Đào tạo ĐH & SDH; - Trường Khoa:4.....;; - Thầy / Cô cố vấn học tập.						
Tôi tên là (chữ in hoa) : 1 Ngày sinh: 2 / / MSSV: 3 Khoa: 4 Lớp: 5 Trình độ đào tạo: (đánh dấu X vào ô tương ứng) <input type="checkbox"/> Đại học; <input type="checkbox"/> Cao đẳng; <input type="checkbox"/> Liên thông Hệ: Chính quy; Khóa: 6; Số điện thoại: 7 Email: 7 Nay tôi làm đơn này xin được chuyển lớp trong học kỳ... 0... năm học Lý do chuyển lớp: 9						
STT	Mã môn học Chữ - Số	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã hiệu lớp Hiện tại	Mã hiệu lớp Chuyển đến	Ghi chú
1.	10 11	12	13	14	15	
2.						
3.						
4.						
1.						

Ý KIẾN CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP
Đã Năng, ngày ... tháng ... năm 20.....
(Ký và ghi rõ họ tên)

XÉT DUYỆT CỦA KHOA
Đã Năng, ngày ... tháng ... năm 20.....
(Ký và ghi rõ họ tên)

XÉT DUYỆT CỦA P. ĐÀO TẠO ĐH & SDH
Đồng ý cho SV chuyển lớp
Đã Năng, ngày ... tháng ... năm 20.....

Giải thích cho các mục

0: là chữ số hiển thị kỳ học (1,2 hoặc hệ)
Mục 1 2 3: Điền đầy đủ, chính xác.
4: Điền Khoa đang theo học, Nếu là DLK, PSU DLK, PSU DLH thì điền khoa Khách sạn nhà hàng Quốc tế
Nếu là DLL, PSU DLL, Quản trị sự kiện & giải trí thì điền khoa Du lịch Lữ hành Quốc tế
5: Là lớp sinh hoạt của sinh viên. Ví dụ: K25DLK1
6: Là 2 chữ số đầu của mã số sinh viên, Ví dụ: mssv: 250002552 thì sẽ là khóa 25)
7: Điền đầy đủ, chính xác.
8: Số tín chỉ đã đăng kí được trên hệ thống Mydctu của sinh viên.
9: Yêu cầu ghi rõ lý do vì sao, nội dung thuyết phục, chính xác.
10: Là phần chữ của mã môn học
11: Là phần số của mã môn học
Ví dụ cho mục 10 và 11: Môn âm thực Việt Nam có Mã môn học là: CSN161 thì CSN là phần chữ, 161 là phần số.
12: Điền đầy đủ, chính xác.
13: Là số tín chỉ của môn học.
14: Là chữ cái phía sau của mã môn học ví dụ: CSN161 B1 thì Số hiệu lớp sẽ là B1.
15: Điền mã hiệu lớp mới theo nguyện vọng muốn chuyển

Đã Năng, ngày ... tháng ... năm 20.....
NGƯỜI VIẾT
(Ký và ghi rõ họ tên)

III. ĐIỀU KIỆN THAM GIA THỰC TẬP VÀ THI TỐT NGHIỆP

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 5% tổng số tín chỉ quá trình học tập; 5% này tương ứng với 6 tín chỉ.
- Các học phần (môn) chưa học không thuộc các học phần (môn) chuyên ngành.
- Khi đi thực tập sinh viên sẽ làm chuyên đề hoặc khóa luận. Khóa luận tốt nghiệp thực hiện đối với những sinh viên có điểm chung bình chung tích lũy đạt 3.2 trở lên (theo thang điểm 4) và không có học phần nào bị điểm F tính đến thời điểm xét làm KLTN. Chuyên đề tốt nghiệp là các trường hợp còn lại. Riêng hệ Cao đẳng và chuyên ngành Quản trị Du lịch và Nhà hàng chuẩn PSU khi đủ điều kiện đi thực tập sẽ làm khóa luận.
- 5 tín chỉ thực tập sinh viên không tự đăng ký trên MyDTU mà sẽ được phòng Đào tạo xét và tự đưa lịch lên hệ thống.
- Sinh viên thiếu chứng chỉ GDTC, GDQP-AN hoặc chưa đạt yêu cầu qua kỳ kiểm tra Tin học và tiếng Anh (đối với hệ đại học) vẫn được bảo vệ CDTN, KLTN hoặc dự thi tốt nghiệp.
- Đối với sinh viên tốt nghiệp trước hạn (tốt nghiệp sớm) hoặc sinh viên chưa hoàn thành các nội dung tốt nghiệp (tốt nghiệp muộn hoặc nợ tốt nghiệp) phải có Đơn xét

tham dự tốt nghiệp (theo mẫu) có xác nhận của đơn vị công tác hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú về tư cách công dân nộp về Viện ĐT&NC Du lịch để được xét điều kiện tham dự tốt nghiệp.

- **Thi tốt nghiệp** : áp dụng cho sinh viên làm chuyên đề tốt nghiệp. Sinh viên làm khóa luận không tham gia thi tốt nghiệp. Môn thi tốt nghiệp gồm có môn Kiến thức cơ sở và Kiến thức chuyên ngành. Nội dung, thời gian thi sẽ được công bố chi tiết tại Kế hoạch thực tập và thi tốt nghiệp của mỗi đợt

Đối với các chuyên ngành cụ thể thì như sau:

1. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và khách sạn

*** Điều kiện tham gia thực tập tốt nghiệp cuối khóa:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 5% tổng số tín chỉ quá trình học tập; 5% này thường tương ứng với 6 tín chỉ.
- Các học phần (môn) chưa học không thuộc các học phần (môn) chuyên ngành.

*** Khi đi thực tập, sẽ có phần báo cáo kết quả thực tập:

- Khóa luận: thực hiện đối với những sinh viên bậc Đại học có điểm trung bình chung tích lũy quá trình học tập đạt 3.2 trở lên (theo thang điểm 4) và không có học phần nào bị điểm F tính đến thời điểm xét làm KLTN
- Chuyên đề: thực hiện với các sinh viên đủ điều kiện đi thực tập nhưng đến thời điểm xét có điểm tích lũy < 3.2 hoặc vẫn có môn học chưa hoàn thành.

***GIẢI THÍCH:

- Môn chưa học: là môn chưa từng học, chưa đăng ký học ở thời điểm xét điều kiện đi thực tập
- Môn chưa hoàn thành: môn chưa học, môn đã học nhưng bị điểm F, môn đang học nhưng chưa có điểm tổng kết

Bảng tham khảo: Các môn chuyên ngành của Chuyên ngành Quản trị du lịch và khách sạn khóa K23. Sinh viên các khóa các kiểm tra lại tại phần Khung chương trình - MyDTU

Khối Kiến thức	Nhóm Kiến thức	Mã Môn	Tên Môn học	Số Tín Chỉ
CHUYÊN NGÀNH	Du lịch		Chọn 1 trong 2	
		CUL 251	Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam	3
		LAW 413	Pháp Luật Du Lịch (Việt Nam)	2
	Nhà hàng		Bắt buộc	

		CSN 161	Âm Thực Việt Nam - Lý Thuyết & Thực Hành	2
		HOS 361	Giới Thiệu Nghiệp Vụ Nhà Hàng	3
	Khách Sạn		Bắt buộc	
		HOS 371	Giới Thiệu Nghiệp Vụ Khách Sạn	3
	Tự chọn về Nghiệp Vụ & Quản Trị		Chọn 2 trong 4	
		HOS 372	Nghiệp Vụ Lễ Tân	2
		HOS 374	Nghiệp Vụ Buồng Phòng	2
		HOS 416	Quản Trị Câu Lạc Bộ	2
		TOU 411	Quản Trị Sự Kiện	2
	Cơ Sở Vật Chất Khách Sạn - Nhà Hàng		Chọn 1 trong 3	
		HOS 403	Quản Trị Cơ Sở Vật Chất Khách Sạn	3
		HOS 405	Đầu Tư & Xây Dựng Khách Sạn	3
		HOS 408	Quản Lý Resorts	3
	Tài Chính & Thống Kê		Chọn 1 trong 2	
		FIN 413	Quản Trị Tài Chính Khách Sạn	3
		STA 423	Phân Tích Thống Kê Du Lịch	3
	Giải Pháp PBL		Bắt buộc	
		HOS 396	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1
		HOS 496	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1
	Tự chọn về Nghiệp vụ & Quản Trị		Chọn 2 trong 4	
		HOS 362	Nghiệp Vụ Bar	2
		HOS 364	Nghiệp Vụ Bàn	2
		HOS 401	Quản Trị Nhà Hàng	2
		HOS 414	Quản Trị Yến Tiệc	2

2. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và lữ hành

*** Điều kiện tham gia thực tập tốt nghiệp cuối khóa:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 5% tổng số tín chỉ quá trình học tập; 5% này thường tương ứng với 6 tín chỉ.
- Các học phần (môn) chưa học không thuộc các học phần (môn) chuyên ngành.

*** Khi đi thực tập, sẽ có phần báo cáo kết quả thực tập:

- Khóa luận: thực hiện đối với những sinh viên bậc Đại học có điểm trung bình chung tích lũy quá trình học tập đạt 3.2 trở lên (theo thang điểm 4) và không có học phần nào bị điểm F tính đến thời điểm xét làm KLTN
- Chuyên đề: thực hiện với các sinh viên đủ điều kiện đi thực tập nhưng đến thời điểm xét có điểm tích lũy < 3.2 hoặc vẫn có môn học chưa hoàn thành.

***GIẢI THÍCH:

- Môn chưa học: là môn chưa từng học, chưa đăng ký học ở thời điểm xét điều kiện đi thực tập
- Môn chưa hoàn thành: môn chưa học, môn đã học nhưng bị điểm F, môn đang học nhưng chưa có điểm tổng kết

Bảng tham khảo: Các môn chuyên ngành của Chuyên ngành Quản trị du lịch và lữ hành khóa K23. Sinh viên các khóa các kiểm tra lại tại phần Khung chương trình - MyDTU

Khối Kiến thức	Nhóm Kiến thức	Mã Môn	Tên Môn học	Số Tín Chỉ
CHUYÊN NGÀNH	Du lịch		Chọn 1 trong 2	
		LAW 413	Pháp Luật Du Lịch (Việt Nam)	2
		TOU 431	Tuyển Điểm Du Lịch Việt Nam	2
	Vận Chuyển		Bắt buộc	
		TOU 405	Quản Trị Vận Chuyển Khách Du Lịch	2
	Lịch Sử		Bắt buộc	
		HIS 161	Tổng Quan Lịch Sử Việt Nam	3
	Khoa Học Xã Hội & Nhân Văn		Bắt buộc	
		CUL 251	Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam	3
	Tài Chính & Thống Kê		Bắt buộc	
		STA 423	Phân Tích Thống Kê Du Lịch	3
	Tiếp Thị		Bắt buộc	
		MKT 424	Hành Vi Tiêu Dùng Trong Du Lịch	2
	Giải Pháp PBL		Bắt buộc	
		TOU 396	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1
		TOU 496	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1
	Lữ Hành		Chọn 3 trong 4	
		TOU 364	Nghiệp Vụ Hướng Dẫn Du Lịch	3
		TOU 404	Quản Trị Kinh Doanh Lữ Hành	3
		TOU 361	Thiết Kế & Điều Hành Tour Du Lịch	2

		TOU 362	Nguyên Lý Điều Hành Tour Du Lịch Nước Ngoài	2
	Tự chọn về Văn Hóa & Âm Thực		Chọn 1 trong 6	
		AES 270	Di Sản Mỹ Thuật Thế Giới và Việt Nam	2
		CSN 161	Âm Thực Việt Nam - Lý Thuyết & Thực Hành	2
		CUL 418	Văn Hóa Miền Trung & Tây Nguyên	2
		CUL 420	Văn Hóa Champa	2
		FSH 161	Văn Hóa Trang Phục Người Việt	2
		THE 311	Tín Ngưỡng của Các Dân Tộc ở Việt Nam	2

3. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và nhà hàng chuẩn PSU

*** Điều kiện tham gia thực tập tốt nghiệp cuối khóa:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 5% tổng số tín chỉ quá trình học tập; 5% này thường tương ứng với 6 tín chỉ.
- Các học phần (môn) chưa học không thuộc các học phần (môn) chuyên ngành.

*** Khi đi thực tập, sinh viên sẽ làm phần báo cáo kết quả thực tập là Khóa luận tốt nghiệp

***GIẢI THÍCH:

- Môn chưa học: là môn chưa từng học, chưa đăng ký học ở thời điểm xét điều kiện đi thực tập
- Môn chưa hoàn thành: môn chưa học, môn đã học nhưng bị điểm F, môn đang học nhưng chưa có điểm tổng kết

Bảng tham khảo: Các môn chuyên ngành của Chuyên ngành Quản trị du lịch và nhà hàng chuẩn PSU khóa K23. Sinh viên các khóa các kiểm tra lại tại phần Khung chương trình - MyDTU

Khối Kiến thức	Nhóm Kiến thức	Mã Môn	Tên Môn học	Số Tín Chỉ
CHUYÊN NGÀNH	Âm Thực		Bắt buộc	
		CSN 161	Âm Thực Việt Nam - Lý Thuyết & Thực Hành	2
		PSU-CSN 200	Vệ Sinh Thực Phẩm trong Quản Lý Nhà Hàng	1

		PSU-CSN 250	Những Nguyên Lý Nấu Nướng Khối Lượng Lớn	3
		PSU-CSN 450	Ẩm Thực Quốc Tế	3
	Nhà Hàng		Bắt buộc	
		PSU-HOS 364	Làm Đồ Ăn & Phục Vụ Ăn Uống	3
		PSU-HOS 401	Quản Trị Nhà Hàng	2
		PSU-HOS 464	Làm Đồ Ăn & Phục Vụ Ăn Uống Nâng Cao	3
		PSU-HOS 361	Giới Thiệu Nghiệp Vụ Nhà Hàng	3
	Khách Sạn		Bắt buộc	
		PSU-HOS 371	Giới Thiệu Nghiệp Vụ Khách Sạn	3
	Tài Chính & Thống Kê		Bắt buộc	
		PSU-FIN 413	Quản Trị Tài Chính trong Du Lịch - Dịch Vụ	3
	Giải Pháp PBL		Bắt buộc	
		PSU-HOS 396	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1
		TOU 448	Thực Tập Nghiệp Vụ Trong Công Ty Lữ Hành / Đại Lý Lữ Hành (3 tháng)	5
		TOU 449	Khóa Luận Tốt Nghiệp: Du Lịch Lữ Hành	5

4. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và khách sạn chuẩn PSU

*** Điều kiện tham gia thực tập tốt nghiệp cuối khóa:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 5% tổng số tín chỉ quá trình học tập; 5% này thường tương ứng với 6 tín chỉ.
- Các học phần (môn) chưa học không thuộc các học phần (môn) chuyên ngành.

*** Khi đi thực tập, sẽ có phần báo cáo kết quả thực tập:

- Khóa luận: thực hiện đối với những sinh viên bậc Đại học có điểm trung bình chung tích lũy quá trình học tập đạt 3.2 trở lên (theo thang điểm 4) và không có học phần nào bị điểm F tính đến thời điểm xét làm KLTN
- Chuyên đề: thực hiện với các sinh viên đủ điều kiện đi thực tập nhưng đến thời điểm xét có điểm tích lũy < 3.2 hoặc vẫn có môn học chưa hoàn thành.

***GIẢI THÍCH:

- Môn chưa học: là môn chưa từng học, chưa đăng ký học ở thời điểm xét điều kiện đi

thực tập

- Môn chưa hoàn thành: môn chưa học, môn đã học nhưng bị điểm F, môn đang học nhưng chưa có điểm tổng kết

Bảng tham khảo: Các môn chuyên ngành của Chuyên ngành Quản trị du lịch và khách sạn chuẩn PSU khóa K23. Sinh viên các khóa các kiểm tra lại tại phần Khung chương trình - MyDTU

Khối Kiến thức	Nhóm Kiến thức	Mã Môn	Tên Môn học	Số TC	
CHUYÊN NGÀNH	Âm Thực		Bắt buộc		
		PSU-CSN 200	Vệ Sinh Thực Phẩm trong Quản Lý Nhà Hàng	1	
		PSU-CSN 250	Những Nguyên Lý Nấu Nướng Khối Lượng Lớn	3	
		Nhà Hàng		Bắt buộc	
			PSU-HOS 361	Giới Thiệu Nghiệp Vụ Nhà Hàng	3
		Khách Sạn		Bắt buộc	
			PSU-HOS 371	Giới Thiệu Nghiệp Vụ Khách Sạn	3
			PSU-HOS 374	Nghiệp Vụ Khách Sạn	3
			PSU-HOS 402	Quản Trị Khách Sạn	3
		Cơ Sở Vật Chất Khách Sạn - Nhà Hàng		Chọn 1 trong 2	
			HOS 405	Đầu Tư & Xây Dựng Khách Sạn	3
			PSU-HOS 403	Quản Trị Cơ Sở Vật Chất Khách Sạn	3
		Tài Chính & Thống Kê		Bắt buộc	
			PSU-FIN 413	Quản Trị Tài Chính trong Du Lịch - Dịch Vụ	3
			STA 423	Phân Tích Thống Kê Du Lịch	3
		Giải Pháp PBL		Bắt buộc	
			PSU-HOS 396	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1
		Tiếp Thị		Bắt buộc	
			MKT 424	Hành Vi Tiêu Dùng Trong Du Lịch	2

5. Chuyên ngành: Quản trị du lịch và lữ hành chuẩn PSU

*** Điều kiện tham gia thực tập tốt nghiệp cuối khóa:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 5% tổng số tín chỉ quá trình học tập; 5% này thường tương ứng với 6 tín chỉ.

- Các học phần (môn) chưa học không thuộc các học phần (môn) chuyên ngành.

*** Khi đi thực tập, sẽ có phần báo cáo kết quả thực tập:

- Khóa luận: thực hiện đối với những sinh viên bậc Đại học có điểm trung bình chung tích lũy quá trình học tập đạt 3.2 trở lên (theo thang điểm 4) và không có học phần nào bị điểm F tính đến thời điểm xét làm KLTN

- Chuyên đề: thực hiện với các sinh viên đủ điều kiện đi thực tập nhưng đến thời điểm xét có điểm tích lũy < 3.2 hoặc vẫn có môn học chưa hoàn thành.

***GIẢI THÍCH:

- Môn chưa học: là môn chưa từng học, chưa đăng ký học ở thời điểm xét điều kiện đi thực tập

- Môn chưa hoàn thành: môn chưa học, môn đã học nhưng bị điểm F, môn đang học nhưng chưa có điểm tổng kết

Bảng tham khảo: Các môn chuyên ngành của Chuyên ngành Quản trị du lịch và lữ hành chuẩn PSU khóa K23. Sinh viên các khóa các kiểm tra lại tại phần Khung chương trình - MyDTU

Khối Kiến thức	Nhóm Kiến thức	Mã Môn	Tên Môn học	Số Tín Chỉ	
CHUYÊN NGÀNH	Lữ Hành		Chọn 2 trong 4		
		TOU 361	Thiết Kế & Điều Hành Tour Du Lịch	2	
		TOU 362	Nguyên Lý Điều Hành Tour Du Lịch Nước Ngoài	2	
		TOU 364	Nghiệp Vụ Hướng Dẫn Du Lịch	3	
		TOU 404	Quản Trị Kinh Doanh Lữ Hành	3	
		Quản Lý Sự Kiện		Bắt buộc	
			PSU-TOU 414	Meetings & Events (Intermediate)	3
		Văn Hóa & Âm Thực		Chọn 1 trong 6	
	AES 270		Di Sản Mỹ Thuật Thế Giới và Việt Nam	2	
	CSN 161		Âm Thực Việt Nam - Lý Thuyết & Thực Hành	2	
CUL 418	Văn Hóa Miền Trung & Tây Nguyên		2		
CUL 420	Văn Hóa Champa		2		
		FSH 161	Văn Hóa Trang Phục Người Việt	2	
		THE 311	Tín Ngưỡng của Các Dân Tộc ở Việt Nam	2	

	Văn Hóa & Âm Thực		Bắt buộc	
		CUL 251	Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam	3
	Giải Trí		Bắt buộc	
		PSU-TOU 442	Programming in Recreation Services and Tourism	3
		PSU-TOU 443	Commercial Recreation Management	3
	Tiếp Thị		Bắt buộc	
		PSU-MKT 424	Leisure and Tourism Behavior	3
	Giải Pháp PBL		Bắt buộc	
		TOU 396	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1
		TOU 496	Tranh Tài Giải Pháp PBL	1

6. Các câu hỏi thường gặp

- Làm sao để được đi thực tập?

⇒ Đối với sinh viên chính khóa (sinh viên năm cuối), Nhà trường sẽ tự xét điều kiện đi thực tập của sinh viên. Sinh viên đủ điều kiện đi thực tập bắt buộc thực hiện đúng tiến độ. Riêng với sinh viên khóa cũ thì phải làm **Đơn xét tham dự tốt nghiệp** mới được tham gia thực tập và thi tốt nghiệp.

- Sinh viên chính khóa (sinh viên năm cuối) đủ điều kiện thực tập nhưng không đi thực tập có được không?

⇒ Sinh viên năm cuối **bắt buộc** phải đi thực tập nếu nằm trong danh sách đi thực tập tốt nghiệp do Viện và phòng Đào tạo công bố. Trường hợp sinh viên có lý do chính đáng không thể đi thực tập phải làm **đơn xin hoãn thực tập tốt nghiệp** nộp về văn phòng Viện để được xét duyệt. Nếu sinh viên không làm đơn hoặc đơn không được duyệt thì bị xem là nợ môn, nhận điểm F cho 5tc tốt nghiệp.

- Thời điểm làm đơn xin hoãn thực tập tốt nghiệp là khi nào?

⇒ Sinh viên làm đơn ngay khi có Kế hoạch thực tập và tốt nghiệp do Trường và Viện công bố tại Website.

- Sinh viên chưa hoàn thành Giáo dục thể chất / Giáo dục quốc phòng / Khảo sát Anh văn – Tin học đầu ra có được đi thực tập hay không?

⇒ Được. Giáo dục thể chất / Giáo dục quốc phòng / Khảo sát Anh văn – Tin học đầu ra không ảnh hưởng đến điều kiện đi thực tập tốt nghiệp.

- Thời điểm xét điều kiện đi thực tập là khi nào?

⇒ Theo Kế hoạch thực tập và tốt nghiệp tại mỗi đợt. Thường thì sẽ là đầu tháng 10 cho đợt thực tập và tốt nghiệp tháng 12, đầu tháng 2 cho đợt thực tập và tốt nghiệp tháng 5 hàng năm.

- Sinh viên đi thực tập bị điểm F chuyên đề tốt nghiệp có được thi tốt nghiệp hay không?

⇒ Được. Sinh viên đủ điều kiện đi thực tập tốt nghiệp sẽ đồng thời đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp.

IV. CÔNG NHẬN VÀ XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP

1. Điều kiện công nhận tốt nghiệp

Những sinh viên hội đủ các điều kiện sau đây thì được xét công nhận tốt nghiệp theo từng ngành đào tạo:

- Cho đến thời điểm xét công nhận tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.
- Tích lũy đủ số học phần được đánh giá đạt theo quy định của chương trình đào tạo tương ứng.
- Có điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa học đạt từ **2.00** trở lên.
- Được đánh giá đạt trong kỳ thi hay đồ án tốt nghiệp.
- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng, thể chất và đánh giá đạt trong kỳ khảo sát tiếng Anh, tin học của trường.

Khảo sát Anh văn Tin học đầu ra chỉ yêu cầu với hệ Đại học.

Trong đó:

- **Anh văn:**

** Thi khảo sát Anh đầu ra: 1 năm tổ chức 4 đợt, không ôn thi chỉ đăng ký thi. Cách đăng ký: nộp lệ phí thi khảo sát tại phòng Kế hoạch Tài chính (137 Nguyễn Văn Linh)

Nếu không muốn thi khảo sát thì có các cách sau để miễn khảo sát:

- Có chứng chỉ Toeic 450 (với chuyên ngành Quản trị Du lịch & Khách sạn, Quản trị Du lịch & Lữ hành); chứng chỉ Toeic 470 (với chuyên ngành Quản trị Du lịch & Nhà hàng chuẩn PSU, Quản trị Du lịch & Khách sạn chuẩn PSU, Quản trị Du lịch & Lữ hành chuẩn PSU) thời hạn cấp không quá 2 năm tính đến ngày xét công nhận tốt nghiệp;

- Hoặc có chứng chỉ IELTS 4.5 thời hạn cấp không quá 2 năm tính đến ngày xét công nhận tốt nghiệp;

- Hoặc có chứng chỉ TOEFL 450 ITP 50 iBT (với chuyên ngành Quản trị Du lịch & Khách sạn, Quản trị Du lịch & Lữ hành); chứng chỉ TOEFL 470 ITP 53 iBT (với chuyên ngành Quản trị Du lịch & Nhà hàng chuẩn PSU, Quản trị Du lịch & Khách sạn chuẩn PSU, Quản trị Du lịch & Lữ hành chuẩn PSU) thời hạn cấp không quá 2 năm tính đến ngày xét công nhận tốt nghiệp.

- Hoặc có bằng Cử nhân Anh văn.

- Hoặc tham gia lớp luyện thi TOEIC 4 KỸ NĂNG tại trung tâm ngoại ngữ của Trường. Sinh viên sẽ tham gia học trong khoảng thời gian 4-5 tháng, kết quả thi đạt theo yêu cầu của Trường sẽ được công nhận tốt nghiệp. Tham khảo thông tin tại website <http://ttngoaingu.duytan.edu.vn/>

• **Tin học:**

** Thi khảo sát Tin học đầu ra: 1 năm tổ chức 4 đợt, không ôn thi chỉ đăng ký thi.

Cách đăng ký: nộp lệ phí thi khảo sát tại phòng KHTC (137 Nguyễn Văn Linh)

Nếu không muốn thi khảo sát thì có các cách sau để miễn khảo sát:

- Có chứng chỉ do trường ĐH Duy Tân cấp gồm: chứng chỉ kỹ thuật viên tin học, chứng chỉ ứng dụng CNTT nâng cao theo quy định tại thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

Sinh viên tham khảo thông tin tại: <http://ttinhoc.duytan.edu.vn/>

- Hoặc có Chứng chỉ MOS (ít nhất đạt 3 kỹ năng: Word, Excel, Powerpoint); Chứng nhận IP, AP, FE do bộ Khoa học và Công nghệ cấp. Sinh viên tham khảo thông tin tại: <http://ltc.org.vn/> hoặc: <https://www.facebook.com/lcduu>

- Hoặc có bằng Trung cấp Tin học trở lên;

• **Giáo dục thể chất**

***Sinh viên K25** và các khóa trước phải hoàn thành 5 học phần Giáo dục thể chất.

Bảng quy đổi điểm như sau:

Thang điểm 10	Thang điểm 4	Thang điểm chữ
0 – 3.9	0.0	F
4 – 4.4	1.0	D
4.5 – 5.4	1.65	C-
5.5 – 5.9	2.0	C
6.0 – 6.4	2.33	C+
6.5 - 6.9	2.65	B-
7.0 – 7.4	3.0	B
7.5 – 7.9	3.33	B+
8.0 – 8.4	3.65	A-
8.5 – 9.4	4.0	A
9.5 – 10.0	4.0	A+

Cách tính điểm như sau: tại thang điểm 4,

Điểm trung bình = (điểm HP1 + điểm HP2 + điểm HP3 + điểm HP4 + điểm HP5)/5

Nếu điểm trung bình từ 2.0 trở lên thì Đạt.

***Sinh viên K26** và các khóa sau phải hoàn thành 4 học phần Giáo dục thể chất.

Cách tính điểm tương tự.

• **Giáo dục quốc phòng**

Gồm có học phần lý thuyết và thực hành. Sinh viên đạt cả 2 học phần sẽ Đạt và được cấp chứng chỉ. Trường hợp sinh viên thi rớt học phần nào thì phải đăng ký học lại học phần đó với khóa sau.

2. Xếp loại tốt nghiệp

Bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng được cấp theo ngành đào tạo chính (đơn ngành hoặc song ngành). Hạng tốt nghiệp được xác định theo điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học, như sau:

- Loại xuất sắc: Điểm trung bình chung tích lũy từ 3,60 đến 4,00;
- Loại giỏi: Điểm trung bình chung tích lũy từ 3,20 đến 3,59;
- Loại khá: Điểm trung bình chung tích lũy từ 2,50 đến 3,19;
- Loại trung bình: Điểm trung bình chung tích lũy từ 2,00 đến 2,49.

Hạng tốt nghiệp của những sinh viên có kết quả học tập toàn khóa loại xuất sắc và giỏi sẽ bị giảm đi một mức, nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- Có khối lượng của các học phần phải thi lại, học lại, học cải thiện vượt quá 5% so với tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình;
- Đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học.

V. CÁC MẪU ĐƠN CẦN BIẾT

Mẫu đơn: Sinh viên vào website: <http://dtu-hti.edu.vn/> => Tin tức => Thông báo
=> Quy định – Biểu mẫu

1. Đơn xin bảo lưu

Sinh viên có thể nộp đơn xin nghỉ học và bảo lưu kết quả học tập trong các trường hợp sau đây:

- Được điều động vào lực lượng vũ trang (có lệnh điều động của cơ quan có thẩm quyền)
- Bị ốm hoặc tai nạn buộc phải điều trị trong thời gian dài (có giấy xác nhận của cơ quan y tế cấp tỉnh, thành trở lên)
- Vì nhu cầu cá nhân: Chỉ được chấp nhận đơn khi sinh viên có thời gian theo học ít nhất 1 học kỳ tại trường, không thuộc diện buộc thôi học tính đến thời điểm nộp đơn và có điểm trung bình chung tích lũy không dưới 2.0.

Điều kiện được xét cho phép nghỉ học tạm thời (bảo lưu):

- Có điểm trung bình chung tích lũy không dưới 2.0 (tương ứng với thang điểm 10 là từ 5.00 – 5.49).
- Sinh viên phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính với trường tính đến thời điểm nộp đơn xin nghỉ học tạm thời.
- Có đơn xin nghỉ học tạm thời với đầy đủ các giấy tờ liên quan hợp lệ.
- Sinh viên phải hoàn tất các thủ tục theo đúng yêu cầu của trường.

Thời gian được nghỉ học tạm thời:

- Không quá 4 học kỳ chính.
- Thời gian nghỉ học tạm thời được tính vào tổng thời gian tối đa được phép học tại trường.

- Trong thời gian nghỉ học tạm thời nhà trường không xác nhận bất kỳ giấy tờ cá nhân liên quan đến sinh viên.

Thời gian nộp đơn xin bảo lưu vì lý do cá nhân: 2 tuần đầu tiên của mỗi học kỳ.

Cách làm đơn:

- Bước 1: Sinh viên in mẫu đơn tại web Viện, điền thông tin, làm việc với Cố vấn học tập để ký duyệt.
- Bước 2: nộp đơn tại Văn phòng Viện.
- Bước 3: Sau khi nhận thông báo, nhận Quyết định tại phòng Đào tạo.

2. Đơn xin học lại

Sử dụng khi sinh viên nghỉ học từ 1 học kỳ trở lên hoặc sau thời gian bảo lưu kết quả học tập.

Thời gian nộp đơn: 2 tuần đầu của mỗi học kỳ.

Cách làm đơn:

- Bước 1: Sinh viên điền đơn theo mẫu, có xác nhận của công an Phường/Xã nơi thường trú/tạm trú.
- Bước 2: nộp đơn tại văn phòng Khoa. Chờ 1-2 tuần để được xử lý đơn và có quyết định “Cho học lại”
- Bước 3: Sinh viên nhận Quyết định tại phòng Đào tạo, photo hồ sơ và đến văn phòng Khoa để xếp lớp sinh hoạt, Cố vấn học tập mới và đăng ký tín chỉ nếu cần thiết.

3. Đơn xin chuyển ngành

Sinh viên khi có nhu cầu xin chuyển chuyên ngành học, phù hợp với quy định của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường, được phép làm đơn xin chuyển ngành.

Thời gian nộp đơn chuyển ngành: 2 tuần đầu tiên của mỗi học kỳ.

Cách làm đơn:

- Bước 1: Sinh viên in mẫu đơn tại web Viện, điền thông tin, làm việc với Cố vấn học tập để ký duyệt.
- Bước 2: nộp đơn tại Văn phòng Viện.
- Bước 3: Sau khi nhận thông báo, sinh viên nhận Quyết định tại phòng Đào tạo và đến văn phòng Khoa chủ quản của chuyên ngành mới để xếp lớp sinh hoạt, Cố vấn học tập mới và đăng ký tín chỉ nếu cần thiết.

4. Đơn xin hoãn thi

Trường hợp vì lý do cá nhân (trùng giờ thi, lý do sức khỏe, ...), sinh viên không thể tham dự kỳ thi kết thúc học phần đúng tiến độ. Sinh viên phải đăng ký thi ghép các khóa khác tại P. Đào tạo ĐH&SDH vào các đợt thi gần nhất có học phần tổ chức thi.

Cách làm đơn:

- Bước 1: sinh viên hoàn thành học phí của môn xin hoãn, điền đơn xin hoãn thi (theo mẫu) kèm các giấy tờ cần thiết, gửi văn phòng Viện để phê duyệt.
- Bước 2: sinh viên nộp đơn tại P. Đào tạo ĐH&SDH, kèm theo các giấy tờ, chứng từ cần thiết (giấy nhập viện, giấy chứng nhận điều trị bệnh lâu dài, giấy xác nhận của địa phương, ...). P. Đào tạo ĐH&SDH xét duyệt đồng ý cho sinh viên hoãn thi nếu sinh viên thỏa điều kiện.
- Bước 3: sinh viên theo dõi lịch thi của các đợt tiếp theo, nếu có tổ chức môn thi của môn xin hoãn thi, sinh viên mang theo đơn xin hoãn thi đã được duyệt đến phòng Đào tạo ĐH&SDH để đăng ký thi ghép

5. Đơn xin tham dự tốt nghiệp

Sử dụng cho sinh viên khóa cũ đăng ký thực tập, thi lại tốt nghiệp, công nhận tốt nghiệp hoặc sinh viên năm cuối đăng ký thực tập tốt nghiệp sớm

- Đối với sinh viên khóa cũ: đơn phải có xác nhận của địa phương hoặc cơ quan công tác.
- Đối với sinh viên năm cuối xin thực tập tốt nghiệp sớm: không cần có xác nhận.

Cách làm đơn:

- Bước 1: sinh viên điền đơn theo mẫu (có hướng dẫn các điền tại web) kèm các giấy tờ cần thiết, gửi văn phòng Viện để phê duyệt.
- Bước 2: sinh viên theo dõi kế hoạch và tiến độ tốt nghiệp của mỗi đợt để hoàn thành các nội dung yêu cầu.

VI. ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN

1. Quy định chung

a) Sinh viên làm đánh giá rèn luyện 1 năm 2 lần vào mỗi cuối học kỳ theo triển khai của CVHT. Sinh viên làm đánh giá rèn luyện đủ 7 kỳ học (từ học kỳ 1 năm 1 đến học kỳ 1 năm 4)

b) Điểm đánh giá rèn luyện toàn khóa là điểm trung bình chung của 7 học kỳ. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém, chi tiết như sau:

- Từ 90 đến 100 điểm : loại xuất sắc;
- Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;
- Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;
- Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;
- Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;
- Dưới 35 điểm : loại kém.

c) Sinh viên chưa hoàn thành chương trình học tập và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học (học theo tiến độ chậm) nếu thời gian học tập bổ sung tương ứng từ 1 học kỳ trở lên thì tiếp tục được đánh giá rèn luyện trong thời gian hoàn thành bổ sung và tốt nghiệp. Trường hợp sinh viên học tập bổ sung và tốt nghiệp với thời gian ít hơn 1 học kỳ thì được đưa vào diện điều chỉnh kết quả rèn luyện của học kỳ cuối cùng.

d) Sinh viên hoàn thành chương trình học tập và tốt nghiệp trước thời hạn (học theo tiến độ nhanh) tốt nghiệp ra trường thời điểm nào thì tính điểm trung bình cộng kết quả rèn luyện toàn khóa học đến thời điểm đó.

e) Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá rèn luyện khi tiếp tục học tập trở lại theo quy định.

f) Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng tại hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục cũ khi học lại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục đánh giá rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

g) Sinh viên xét công nhận tốt nghiệp bắt buộc phải có kết quả đánh giá rèn luyện từ trung bình trở lên, kết quả dưới trung bình sinh viên không đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

h) Hướng dẫn xem điểm Đánh giá rèn luyện

+ Bước 1: vào trang web <http://dtu-hti.edu.vn/>

+ Bước 2: Vào mục tin tức -> thông báo -> đánh giá rèn luyện

+ Bước 3: tải file cần tìm về máy và kiểm tra điểm

2. Hướng dẫn đánh giá rèn luyện sinh viên

Tại các mục của bảng đánh giá:

I1/ Kết quả chấp hành quy chế thi:

Căn cứ vào danh sách vi phạm quy chế thi cuối mỗi học kỳ của Phòng Khảo thí (sau khi kết thúc kỳ thi học kỳ Phòng Khảo thí sẽ thống kê và gửi công khai cho từng khoa).

Nếu sinh viên vi phạm đình chỉ thi thì I1 điểm 0; vi phạm khiển trách hoặc cảnh cáo thì trừ 5 điểm.

I2/ Kết quả học tập:

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập cuối mỗi học kỳ để đánh giá ở mức 0, 5,7, hoặc 10 điểm, tùy theo kết quả học tập. Sinh viên kiểm tra kết quả học tập theo thang 4 nếu điểm từ mức

+ Từ 3,34 trở lên: chấm 10 điểm (Xếp loại Xuất sắc /Giỏi)

+ Từ 2,67 - 3,33: chấm 7 điểm (Xếp loại Khá)

+ Từ 2.0 - 2,66: chấm 5 điểm (Xếp loại Trung Bình)

+ Từ 0 – 1.99: chấm 0 điểm (Xếp loại Yếu/Kém)

II1/ Chấp hành thực hiện về tư vấn học tập:

Tùy theo mức độ ý thức và thái độ tham gia tư vấn học tập để cho điểm ở các mức 0,3,5,7 hoặc 10 điểm.

II2/ Tham gia mua BHYT bắt buộc: 10 điểm (HKII lấy theo điểm ở HKI, trường hợp có bổ sung ở HKII thì phải phô tô kèm theo, sinh viên không có minh chứng thẻ BHYT thì cho 0 điểm.

II3/ Tham gia họp lớp:

Tùy theo số lần tham gia dự họp được GVCV/GVCN triệu tập trong học kỳ để cho điểm đối với từng sinh viên từ 0 đến 5 điểm.

III1/ Ý thức tham gia công tác chính trị, xã hội, từ thiện:

GVCV/GVCN đánh giá phổ điểm từ 0 đến 10 điểm tùy theo ý thức chấp hành và kết quả tham gia các công tác dự hội nghị, lễ hoặc sinh dự đối thoại sinh viên....

III2/ Ý thức và kết quả tham gia công tác V-T-M:

Tùy theo ý thức và mức độ tham gia phong trào V-T-M của từng sinh viên trong lớp hoặc trong khoa kể cả việc sinh viên đóng góp vật chất cho phong trào V-T-M để đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

+ Nếu trong học kỳ lớp và khoa chủ quản không tổ chức V-T-M thì mục III2 của sinh viên đều được 10 điểm.

+ Nếu khoa đã tổ chức mà lớp không tham gia thì tất cả các thành viên trong lớp bị trừ 10 điểm.

IV1/ Ý thức chấp hành chấp hành chủ trương chính sách, của nhà nước và quy định của địa phương nơi cư trú hoặc tạm trú tại KTX: không vi phạm thì đánh giá 10 điểm, cá nhân vi phạm được thông báo của Công an, địa phương, hoặc BQL KTX (chậm TT tiền, nợ tiền, vi phạm nội quy KTX) thì được đánh giá điểm 0.

IV2/ Kê khai đầy đủ và đúng hạn nơi cư trú của sinh viên cho nhà trường (kể cả sinh viên có hộ khẩu tại Đà Nẵng):

- Không kê khai hoặc kê khai không đúng thực tế: 0 điểm.

- Kê khai đầy đủ theo 5 cột bắt buộc (số nhà, tổ dân phố, phường, quận, họ tên chủ hộ): thì cho 10 điểm

- Có kê khai nhưng chưa đủ thì mỗi cột cho 2 điểm (Cụ thể sau: a) Cột kê khai về địa chỉ về (số nhà, đường phố): 2 điểm. b) Cột kê khai về Tổ dân phố: 2 điểm. c) Cột kê khai về Phường (xã): 2 điểm. d) Cột kê khai về Quận (huyện): 2 điểm. e) Cột kê khai về tên chủ hộ: 2 điểm).

IV3/ Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn: Tùy theo ý thức, trách nhiệm và tinh thần tham gia công tác từ thiện của từng sinh viên để đánh giá từ 0 đến 5 điểm. Riêng đối với sinh viên không mua BHYT năm 2020 thì bị trừ tiếp 3 điểm ở mục này (căn cứ nội dung thông báo số 2575/TB-ĐHDT ngày 06/12/2018)

V/ Đánh giá về kết quả tham gia phụ trách lớp, đoàn thể hoặc sinh viên tham gia NCKH, dự thi trong và ngoài nước

1. Phần đánh giá cho cán bộ lớp, cán bộ đoàn: Lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng tổ học tập (nếu có); cán bộ Đoàn: BT chi đoàn, PBT chi đoàn (nếu có), BCH Liên chi đoàn, BCH đoàn trường. Nếu cho điểm phần này thì cột ghi chú phải ghi chức danh cho Hội đồng rèn luyện biết. Ghi chú: đây là phần điểm đánh giá cho cán bộ lớp, cán bộ đoàn.

1.1 Sẵn sàng nhận nhiệm vụ: được công nhận chức danh thì đánh giá 5 điểm.

1.2 Hoàn thành nhiệm vụ: Hoàn thành nhiệm vụ: 5 điểm. Nhận nhiệm vụ nhưng không thực hiện hoặc không hoàn thành thì đánh giá 0 điểm.

2. Phần đánh giá chung cho sinh viên tham gia NCKH, hoặc tham gia các cuộc thi đạt giải:

2.1. Có công trình NCKH được Hội đồng khoa nghiệm thu: 10 điểm, nếu có đăng ký tham gia nhưng vì lý do khách quan không nghiệm thu được thì đánh giá 5 điểm.

2.2. Tham gia các cuộc thi đạt giải: giải trong nước được đánh giá 5 điểm, nếu đạt giải trong nước kèm theo bằng khen thì đánh giá 10 điểm, đạt giải khu vực hoặc Quốc tế thì đánh giá 10 điểm hoặc trong học kỳ sinh viên có thành tích xuất sắc khác được Tỉnh, TP, TW tặng bằng khen thì cũng đưa vào đánh giá 10 điểm. Sau khi có kết quả rèn luyện theo khung điểm 100 (nếu có điểm NCKH hoặc điểm thưởng cộng tổng quá 100 thì cũng chỉ tính 100 điểm.

VII. HỌC PHÍ

1. Theo quy định số 481/QyDD-ĐHDT ngày 23/0/2020, mức thu học phí áp dụng từ HK hè năm học 2019-2020 như sau:

STT	Chuyên ngành	Khóa K25 trở về trước	Khóa K26
1	Quản trị Du lịch & Khách sạn	11.040.000 Đ/học kỳ 625.000 Đ/tín chỉ	11.520.000 Đ/học kỳ 720.000 Đ/tín chỉ
2	Quản trị Du lịch & Lữ hành	11.040.000 Đ/học kỳ 625.000 Đ/tín chỉ	10.560.000 Đ/học kỳ 660.000 Đ/tín chỉ
3	Quản trị Du lịch & Khách sạn chuẩn PSU	12.640.000 Đ/học kỳ 790.000 Đ/tín chỉ	15.040.000 Đ/học kỳ 940.000 Đ/tín chỉ
4	Quản trị Du lịch & Lữ hành chuẩn PSU	12.640.000 Đ/học kỳ 790.000 Đ/tín chỉ	12.800.000 Đ/học kỳ 800.000 Đ/tín chỉ
5	Quản trị Du lịch & Nhà hàng chuẩn PSU	12.640.000 Đ/học kỳ 790.000 Đ/tín chỉ	12.800.000 Đ/học kỳ 800.000 Đ/tín chỉ
6	Quản trị Sự kiện và Giải trí		10.560.000 Đ/học kỳ 660.000 Đ/tín chỉ

Thời gian thu học phí mỗi học kỳ dự kiến trong 4 tuần đầu tiên tính từ thời điểm bắt đầu học kỳ theo lịch của phòng Đào tạo ĐH & Sau ĐH và hệ thống MyDTU.

1. Cách tính học phí cho mỗi học kỳ (không tính tín chỉ thể dục) như sau:

- Đăng ký < 14 tc: đơn giá tc * số tc đã đăng ký (áp dụng cho chương trình thường và PSU)

- Chương trình PSU, đăng ký từ 14 -> 20tc : đơn giá tc * 16

- Chương trình thường, đăng ký từ 14 -> 19tc : đơn giá tc * 16

Các tín chỉ Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng đều được miễn học phí, chỉ tính phí nếu sinh viên nợ môn phải học lại. Chi tiết:

- Giáo dục thể chất: 5 tín chỉ

- Giáo dục quốc phòng: 8 tín chỉ. Bao gồm: học phần 1 (2tc), học phần 2 (2tc), học phần 3 (3tc), học phần 4 (1tc). Sinh viên nếu rớt học phần nào thì học lại học phần đó.

2. Các phương thức nộp học phí:

- Nộp tại phòng kế hoạch Tài chính của Trường: 137 Nguyễn Văn Linh

- Nộp tiền mặt tại quầy giao dịch của ngân hàng

- Chuyển khoản.

+ Nội dung: “nộp tiền học phí học kỳ ... cho sinh viên ... MSSV...”

+ Đơn vị thụ hưởng: TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

+ Số tài khoản: **2007 2010 04621**

+ Tại ngân hàng: Nông nghiệp & PTNT (Agribank) CN Ông Ích Khiêm – Nam Đà Nẵng

Sinh viên cần xem Hướng dẫn nộp học phí qua ngân hàng ở mục Học phí trên MyDTU để nộp học phí.

VIII. MIỄN GIẢM HỌC PHÍ

1. Các đối tượng và mức giảm học phí: sinh viên hệ chính quy thuộc 8 nhóm đối tượng sau có điểm trung bình chung cả năm học trên 2.00 (thang điểm 4.00) (trừ sinh viên K26; vì chưa có kết quả học tập và rèn luyện):

- Sinh viên có hộ khẩu thường trú trong diện các xã đặc biệt khó khăn theo quyết định của Chính phủ; sinh viên thuộc hộ cận nghèo trong năm.

- Sinh viên thuộc diện hộ nghèo trong năm

- Sinh viên học cùng lúc 2 chương trình tại Trường

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ

- Sinh viên mồ côi cha hoặc mẹ nhưng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn

- Sinh viên khuyết tật hoặc sinh viên là dân tộc thiểu số

- Sinh viên có 2 anh (chị) em ruột cùng học tại Trường (xét trên từng sinh viên)

- Con (em) ruột của cán bộ đang công tác tại Trường

Mức giảm cụ thể cho từng đối tượng được thông báo trên website Khoa và website Phòng Công tác Sinh viên.

Những trường hợp sau đây không được xét:

- Sinh viên có kết quả học tập của năm học nhỏ hơn 2.00 (thang điểm 4.00)
- Sinh viên có kết quả rèn luyện trung bình, yếu, kém hoặc vi phạm kỷ luật từ cảnh cáo trở lên trong năm học

2. Quy trình xét miễn giảm

• Sinh viên làm đơn (theo mẫu có trên website Khoa hoặc website Phòng Công tác Sinh viên) và kèm theo các giấy tờ chứng nhận các đối tượng xin miễn giảm

- Khoa chủ quản xác nhận kết quả học tập và rèn luyện
- Phòng Công tác Sinh viên tiếp nhận đơn của sinh viên

3. Thời gian nhận đơn xét miễn giảm: theo thông báo

4. Địa điểm nộp đơn: Phòng Công tác Sinh viên (Phòng 108 - Cơ sở 254

Nguyễn Văn Linh)

IX. THÔNG TIN CÁC PHÒNG BAN LIÊN QUAN

1. Viện Đào tạo và Nghiên cứu Du lịch

Văn phòng: phòng 301 – cơ sở 254 Nguyễn Văn Linh

Số điện thoại: 0236.3650403 máy lẻ 301

Website: <http://dtu-hti.edu.vn/>

Giải quyết các vấn đề: nhận đơn đăng ký môn học/rút môn, chuyển lớp, học vượt, học lại, chuyển ngành, chuyển khóa, tham dự thực tập và thi tốt nghiệp, bố trí cố vấn học tập, ...

Viện bao gồm 2 Khoa:

- **Khoa Khách sạn Nhà hàng Quốc tế** quản lý các chuyên ngành: Quản trị Du lịch & Khách sạn, Quản trị Du lịch & Khách sạn chuẩn PSU, Quản trị Du lịch & Nhà hàng chuẩn PSU

- **Khoa Du lịch Lữ hành Quốc tế** quản lý các chuyên ngành: Quản trị Du lịch & Lữ hành, Quản trị Du lịch & Lữ hành chuẩn PSU, Quản trị Sự kiện và Giải trí

2. Phòng Công tác sinh viên

Văn phòng: phòng 108 – cơ sở 209 Phan Thanh

Số điện thoại: 0236.3650403 máy lẻ 223

Website: <http://hssv.duytan.edu.vn/>

Giải quyết các vấn đề: thẻ sinh viên, xác nhận sinh viên để tạm hoãn nghĩa vụ quân sự, xin vay vốn, xin giảm học phí năm học, ...

3. Phòng Đào tạo ĐH&Sau ĐH

Văn phòng: phòng 206 – cơ sở 254 Nguyễn Văn Linh

Số điện thoại: 0236.3650403 máy lẻ 123

Website: <http://pdaotao.duytan.edu.vn/>

Giải quyết các vấn đề: xin xem xét lại bài thi KTHP, nhận quyết định học lại/chuyển ngành, cấp bằng điểm, cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học, xử lý đơn đăng ký môn học/rút môn/chuyển lớp môn học, nhận kết quả hoãn thi KTHP, rút bằng tốt nghiệp, lịch thi kết thúc học phần, danh sách thi kết thúc học phần, ...

4. Trung tâm CSE

Văn phòng: Phòng 804 – cơ sở K7/25 Quang Trung

Số điện thoại: 236 3 827111 máy lẻ 803

Website: <http://cse.duytan.edu.vn/>

Giải quyết các vấn đề: cấp tài khoản MyDTU, cấp lại mật khẩu MyDTU.

5. Trung tâm Giáo dục thể chất và Quốc phòng

Văn phòng: Khu A – cơ sở Hòa Khánh Nam – đường Hoàng Minh Thảo

Website: <http://gdtcqp.duytan.edu.vn/>

Giải quyết các vấn đề: theo dõi lịch thi thể dục, kết quả học GDTC và GDQP, ...

6. Phòng Kế hoạch Tài chính

Văn phòng: 137 Nguyễn Văn Linh

Số điện thoại: 0236.3816875

Giải quyết các vấn đề: nộp học phí, giải quyết thắc mắc học phí, ...

7. Trung tâm Tin học

Văn phòng: tầng lửng, cơ sở 209 Phan Thanh

Website: <http://tтинhoc.duytan.edu.vn/>

Giáo vụ: cô Nguyễn Lê Quế Châu (0905.92.92.15)

Giải quyết các vấn đề: chứng chỉ Tin học,...

8. Trung tâm ngoại ngữ Duy Tân

Văn phòng: cơ sở 209 Phan Thanh

Website: <http://ttngoaingu.duytan.edu.vn/>

Số điện thoại: 0511.3650413; 3650403 (103)

Giải quyết các vấn đề: các lớp luyện thi Toeic, Toefl,...